ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ MINH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 483 /BC-UBND	*Minh Long, ngày 02 tháng 11 năm 2026*

BÁO CÁO
Sơ bộ kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 và chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030

Thực hiện Kế hoạch số 164/KH-SNNMT ngày 13/10/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường kiểm tra việc thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 và chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030; Công văn số 5356/SNNMT-PTNT ngày 28/10/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc thông báo lịch kiểm tra rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 và chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030. Ủy ban nhân dân xã Minh Long báo cáo kết quả sơ bộ như sau:

I. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo điều hành:

Thực hiện Kế hoạch số 290/KH-UBND ngày 30/7/2026 của UBND tỉnh về rà soát công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 và chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch UBND xã Minh Long đã ban hành các văn bản và tổ chức triển khai thực hiện trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

- Kế hoạch số 154/KH-UBND ngày 10/8/2026 của UBND xã rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo nghèo hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 và chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030 trên địa bàn xã;

- Quyết định số 619/QĐ-UBND ngày 16/6/2026 của Chủ tịch UBND xã Minh Long về việc thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Minh Long;

- Quyết định số 1120/QĐ-UBND ngày 16/9/2026 của Chủ tịch UBND xã về việc thành lập Tổ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 và chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030 trên địa bàn các thôn thuộc xã Minh Long.

- Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 28/10/2025 của UBND xã kiểm tra, giám sát kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2025 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn xã.

- Công văn số: 1387/UBND-XDNNMT ngày 13/10/2026 về việc hướng dẫn tổng hợp kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo và tổng hợp biểu mẫu phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo;

Ngoài ra, trên cơ sở tập huấn, Ủy ban nhân dân xã đã cung cấp đầy đủ tài liệu hướng dẫn, bộ công cụ điều tra và phiếu điều tra cho các thôn trên địa bàn xã và cán bộ điều tra, rà soát tại thôn. Đồng thời, thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các thôn triển khai điều tra rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo đảm bảo sự công bằng, khách quan, đúng đối tượng và tiến độ rà soát đảm bảo thời gian quy định.

2. Tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ:

Thực hiện Công văn số 10187/SNNMT-PTNT ngày 25/8/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc tập huấn rà soát hộ nghèo,hộ cận nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo giai đoạn 2022-2025 và chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030. UBND xã đã cử 02 cán bộ, công chức và 9 Trưởng Thôn tham gia lớp tập huấn tại tỉnh (lớp thứ 7, ngày 11/9/2026). Sau khi tiếp thu các văn bản chỉ đạo và biểu mẫu thực hiện trong công tác rà soát hộ nghèo. Ngày 18/9/2026, UBND xã tổ chức Hội nghị tập huấn công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 cho thành viên ban chỉ đạo, các Tổ trưởng, tổ phó và thành viên tổ *(theo Quyết định số 1120/QĐ-UBND ngày 16/9/2026 của Chủ tịch UBND xã)*, với số lượng 125 đại biểu tham dự.

3. Công tác tuyên truyền vận động:

Trên cơ sở Kế hoạch, Ban Chỉ đạo xã, Mặt trận và các tổ chức chính trị xã hội, các Thôn đã phối hợp thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động, động viên để nhân dân, Hội viên, đoàn viên, hộ nghèo, hộ cận nghèo hiểu biết về chủ trương giảm nghèo bền vững, nhằm thay đổi và chuyển biến về nhận thức trong công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm. Đồng thời, chỉ đạo Trung tâm cung ứng dịch vụ công xã và các cơ quan, đơn vị tổ chức phối hợp tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh xã, tại các cuộc họp Thôn, đồng thời lồng ghép trong các cuộc sinh hoạt chi hội đoàn thể ở cơ sở.

II. KẾT QUẢ TỔ CHỨC RÀ SOÁT

1. Kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo

1.1. Đối với chuẩn nghèo giai đoạn 2022-2025

a) Kết quả lập danh sách hộ cần rà soát

- Số hộ nghèo 109 hộ, cận nghèo 25 hộ (đang quản lý) được đưa vào danh sách rà soát Phiếu B là: 134 hộ.

b) Số hộ sau rà soát

-Tổng số hộ nghèo là 39 hộ, số hộ cận nghèo: 08 hộ.

-Số hộ thoát nghèo là 70 hộ, số hộ thoát cận nghèo: 17 hộ.

(Chi tiết có Phụ lục 02 đính kèm)

c) Đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo theo Quyết định 289 và Kế hoạch 148/KH-UBND của UBND tỉnh:

Theo Quyết định số 839/QĐ-UBND ngày 01/12/2025 của UBND xã về việc phê duyệt công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn xã Minh Long, toàn xã có 109 hộ nghèo (chiếm 4,06%) và 25 hộ cận nghèo (chiếm 0,93%).

Thực hiện Quyết định 289 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu thoát hộ nghèo, hộ cận nghèo cho từng xã đến cuối năm 2026. Cụ thể: Giảm tỷ lệ hộ nghèo toàn xã từ 4,06% (cuối năm 2025) xuống còn 1,47% vào cuối năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025.

Trên cơ sở chỉ tiêu của tỉnh, UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 07/4/2026 về giao chỉ tiêu hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo cho từng thôn để có định hướng thực hiện. Đến nay sau khi rà soát tỷ lệ hộ nghèo của xã còn 39 hộ (chiếm tỷ lệ 1,43%) đạt 104% chỉ tiêu kế hoạch giao; Hộ cận nghèo của xã còn 08 hộ (chiếm tỷ lệ 0,29%) đạt 104% chỉ tiêu kế hoạch giao.

1.2. Đối với chuẩn nghèo giai đoạn 2027-2030

a) Kết quả lập danh sách hộ cần rà soát

- Số hộ rà soát : 207 hộ. Trong đó, số hộ đang quản lý là: 134 hộ gồm: hộ nghèo: 109 hộ; hộ cận nghèo: 25 hộ; số hộ không nghèo (hộ thuộc rà soát phiếu A): 73 hộ.

b) Kết quả Số hộ sau rà soát

-Tổng số hộ nghèo: 178 hộ, số hộ cận nghèo: 29 hộ.

(Chi tiết có Phụ lục đính kèm)

2. Công tác kiểm tra, phúc tra và công khai kết quả

Sau khi có kết quả của các thôn gửi về, UBND xã tiến hành tổng hợp và đã niêm yết công khai danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo. Đồng thời báo cáo sơ bộ kết quả rà soát theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoan 2022-2025 và chuẩn nghèo đa chiều giai đoan 2027-2030 về Sở Nông nghiệp và Môi trường theo đúng thời gian quy định.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1.Thuận lợi:

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của UBND tỉnh, của Sở Nông nghiệp và Môi trường trong công tác tập huấn, hướng dẫn rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 và chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027-2030. Sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, UBND xã và sự vào cuộc của thành viên BCĐ xã, sự nhiệt tình của các điều tra viên đã tham gia rà soát tại hộ gia đình đầy đủ, chính xác, đúng đối tượng, việc thực hiện quy trình rà soát và các hộ gia đình thuộc diện rà soát theo các bước quy định. Cơ bản đáp ứng yêu cầu theo kế hoạch đề ra.

2.Khó khăn:

Việc thực hiện rà soát hộ nghèo áp dụng theo chuẩn nghèo đa chiều mới theo quy định tại Nghị định số 351/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ có nhiều tiêu chí đánh giá cần phải có thời gian nghiên cứu để thực hiện.

Bên cạnh đó các điều tra viên ở thôn đa số mới nhận nhiệm vụ nên còn lúng túng trong công tác thu thập như: ghi thông tin còn nhầm lẫn hoặc thiếu, bỏ sót, đã ảnh hưởng đến tiến độ và kết quả của các phiếu điều tra.

3. Nguyên nhân:

- Đội ngũ cán bộ rà soát cấp xã phần lớn kiêm nhiệm, kinh nghiệm chưa đồng đều, dẫn đến hạn chế, sai sót trong tổ chức thực hiện và xử lý tình huống phát sinh.

- Một số hộ dân chưa nhận thức đầy đủ khi biết thông tin cán bộ đến nhà rà soát nên chưa phối hợp, gây khó khăn trong việc thu thập thông tin cho điều tra viên.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Kính đề nghị tỉnh sớm xây dựng, ban hành và triển khai phần mềm dùng chung trên toàn tỉnh phục vụ điều tra, rà soát, cập nhật, quản lý và khai thác cơ sở dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo; bảo đảm kết nối, chia sẻ thông tin với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các hệ thống thông tin chuyên ngành khác (giáo dục, y tế, bảo hiểm xã hội, việc làm...).

2. Có hướng dẫn cụ thể về tổ chức bộ máy, quy trình thực hiện các chính sách giảm nghèo phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp (tỉnh và xã), đảm bảo phân định rõ trách nhiệm, thẩm quyền giữa các cấp, tránh gián đoạn, chồng chéo trong tổ chức thực hiện.

3. Tăng cường nguồn lực hỗ trợ cho địa phương, nhất là trong xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu và phát triển sinh kế cho người nghèo.

Trên đây là Báo cáo công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo đình kỳ năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 và chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027-2023 trên địa bàn xã Minh Long. Kính báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chi Cục phát triển nông thôn để theo dõi, tổng hợp./.

Nơi nhận:
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- CT, các PCT UBND xã;
- VP HĐND và UBND xã;
- Phòng XDNNMT;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ MINH LONG TỈNH QUẢNG NGÃI

Đinh Thị Súc